

Bản án số: **97/2022/HS-ST**

Ngày: 08-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng

Bà Dương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2022/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ LÊ THANH L (Tên gọi khác: L1), sinh ngày 03/11/1997 tại tỉnh Đồng Nai.

Trú tại: Ấp Ng Ph, xã H N 3, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: 10/12

Dân tộc : Kinh Giới tính : Nam

Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Lê Thanh L2 và bà Nguyễn Thị Thu Th.

Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 22/5/2018, bị Công an thành phố Biên Hòa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng đã bỏ trốn. Ngày 20/10/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ vụ án đối với Lê Thanh Lợi.

Bị bắt giam giữ từ ngày 06/3/2022. (Có mặt)

2/ NGÔ ĐĂNG KH, sinh ngày 31/8/1997 tại tỉnh Tiền Giang.

HKTT: Ấp Th H, xã H N 3, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc : Kinh Giới tính : Nam

Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị Kim R.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể:

- Ngày 15/8/2019, bị TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2020.

Tiền sự: Không

Bị bắt giam giữ từ ngày 28/3/2022. (Có mặt)

*** Bị hại: Chị Nguyễn Nữ Kiều Tr, sinh năm 1997**

Địa chỉ: Thôn T L, ấp A Ch, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn Qu, sinh năm 1984

2. Anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1997

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2022, sau khi sử dụng ma túy xong thì Kh điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở L ngồi phía sau đi mua nước ngọt và bánh để ăn. Khi đi đến dãy phòng trọ thuộc ấp A Ch, xã B S, huyện Tr B, thì Kh phát hiện phòng trọ số 03 của chị Nguyễn Nữ Kiều Tr mở cửa, trong phòng trọ có tiếng nhạc nên Kk rủ L vào tìm tài sản để trộm cắp, L đồng ý. Kh dừng xe ở ngoài cảnh giới, còn L đi bộ vào phòng trọ của chị Tr, quan sát không có người. Lúc này L nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng để ở trên nền nhà nên đã lén lút trộm cắp điện thoại rồi đi ra khỏi phòng trọ thì bị chị Tr phát hiện tri hô. L bỏ chạy được khoảng 150m thì bị anh Phạm Văn Qu cùng người dân bắt giữ. Khi thấy L bị bắt Kh điều khiển xe mô tô chạy thoát. Công an xã B S đã lập hồ sơ tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom để điều tra theo thẩm quyền. Kh bỏ trốn đến ngày 28/3/2022 bị bắt.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu định giá tài sản đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax 64Gb màu trắng. Tại Bản kết luận số 130/KL-TCKH ngày 08/3/2022, Hội đồng định giá xác định các tài sản nói trên có trị giá 16.000.000đ.

Ngày 09/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với LÊ THANH L và ngày 17/3/2022 khởi tố bị can NGÔ ĐĂNG KH về tội: “Trộm cắp tài sản” để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS-HS ngày 20/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với các bị cáo LÊ THANH L(L1) và NGÔ ĐĂNG KH về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo LÊ THANH L (L1) mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo NGÔ ĐĂNG KH mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù;

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax 64Gb màu trắng là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Nữ Kiều Tr, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu.

+ Đối với xe mô tô hiệu Wave màu xám (không rõ biển số) là phương tiện mà bị cáo NGÔ ĐĂNG KH và LÊ THANH L sử dụng làm phương tiện phạm tội, Kh đã bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ để thu hồi.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Nữ Kiều Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Các bị cáo LÊ THANH L và NGÔ ĐĂNG KH đều là những đối tượng sử dụng ma túy và không có việc làm. Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 06/3/2022 tại dãy phòng trọ thuộc đường A Ch 8, ấp A Ch, xã B S, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo L và KH đã L dụng sơ hở của chị Nguyễn Nữ Kiều Tr khi mở cửa phòng trọ và để điện thoại trên nền nhà, lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax thì bị phát hiện, bắt quả tang. Điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax có trị giá 16.000.000đ. Do đó, các bị cáo LÊ THANH L và NGÔ ĐĂNG KH đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh

và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng mà các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, quy tắc đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Kh đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, đã có thời gian phải chấp hành hình phạt tù, được cải tạo, giáo dục để trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các bị cáo cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Bị cáo Kh là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp dùng xe mô tô chở L tới địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và là người đứng ngoài cảnh giới cho L. Bị cáo L là đồng phạm có vai trò thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt đối với hai bị cáo là ngang nhau. Tuy nhiên, do bị cáo Kh phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 128/2019/HSST ngày 15/8/2019 của TAND huyện Trảng Bom nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nên quyết định hình phạt cao hơn bị cáo L.

[4.2] Các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 64Gb là vật chứng của vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu (BL 27b), xe mô tô hiệu Wave màu xám (không rõ biển số) là phương tiện mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, Kh đã bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, không thu hồi được. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại – chị Nguyễn Nữ Kiều Tr đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên không giải quyết.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Thanh L, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **LÊ THANH L (L1)** và **NGÔ ĐĂNG KH** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **LÊ THANH L (L1) 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **NGÔ ĐĂNG KH 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2022.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo **LÊ THANH L (L1)** và **NGÔ ĐĂNG KH**, mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; đương sự;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND t. Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ - CA h. Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- UBND xã (phường) nơi các b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đỗ Thùy Dung

